

# MÔN HỌC QUẢN LÝ DỰ ÁN

**Giảng viên: TS. THÁI THANH TÙNG**

**Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit.**  
**Phasellus sagittis elit et ipsum malesuada eget hendrerit eros pretium.**

**77%**

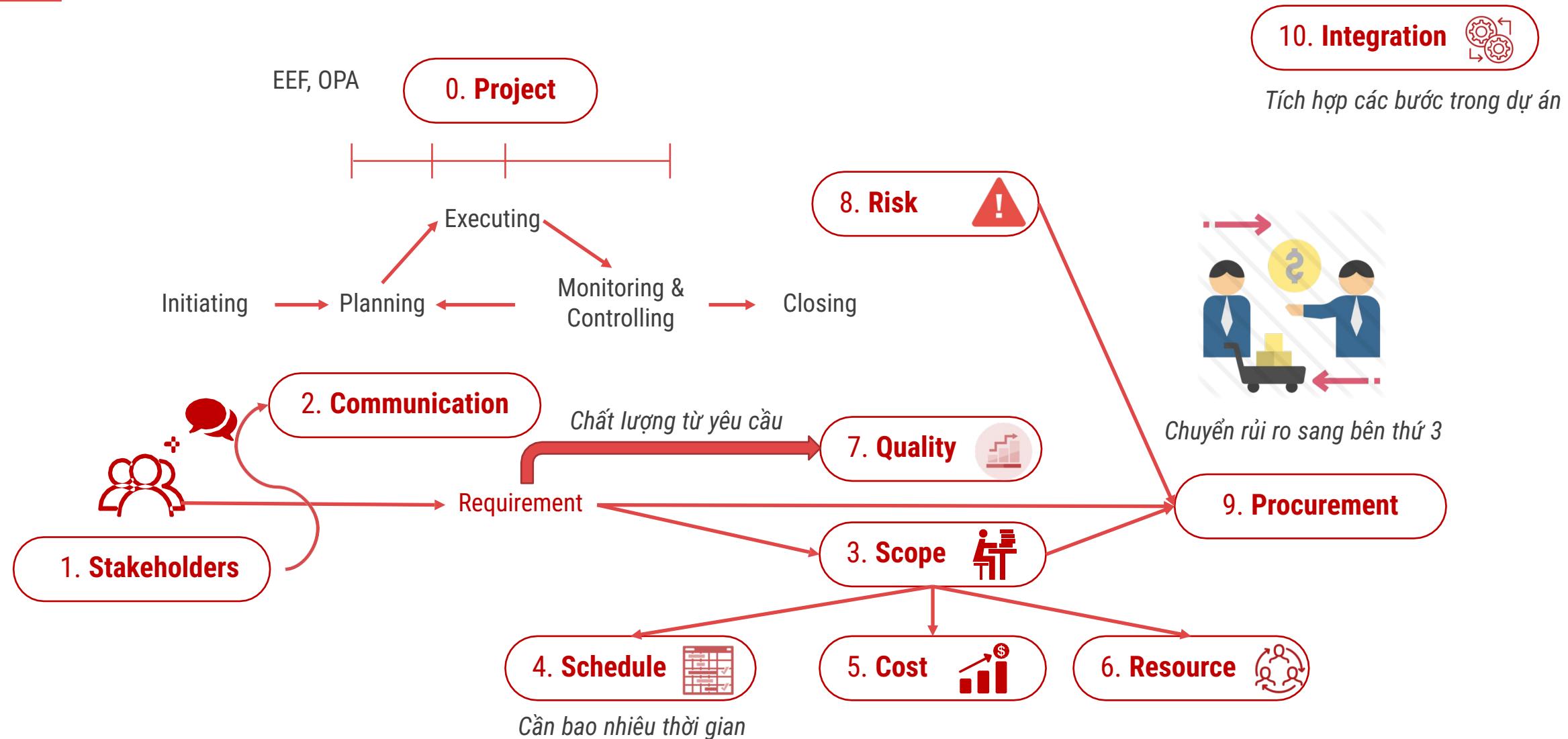
**Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Phasellus sagittis elit et ipsum malesuada eget hendrerit eros pretium.**



**Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Phasellus sagittis elit et ipsum malesuada eget hendrerit eros pretium.**

**Lorem ipsum**

# Tổng quan dự án



Loreum

# Ipsum

77%

**LOREM IPSUM** dolor sit amet, consec  
etur adipiscing elit. Phasellus sagitt

# CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN DỰ ÁN

# NỘI DUNG

01

Quản lý và quản trị?

02

Dự án là gì?

03

Một số mô hình quản lý dự án

04

Vòng đời và giai đoạn của dự án

05

Dự án Công nghệ Thông tin?

77%

Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Phasellus sagittis elit et ipsum malesuada eget hendrerit eros pretium.

Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Phasellus sagittis elit et ipsum malesuada eget hendrerit eros pretium.

70  
60  
50  
40  
30  
20  
10

Graphic  
Design

Graphic  
Design

Graphic  
Design

Graphic  
Design

Lots of time  
Lots of time

# Quản lý và quản trị

---

- Quản lý là quá trình làm việc cùng với nhau và thông qua các cá nhân, các nhóm và các nguồn lực khác (thiết bị, vốn, công nghệ) để đạt được những mục tiêu của tổ chức. Quản lý được thử thách và đánh giá qua việc đạt được các mục tiêu thông qua sự tổ chức và thực hiện các kỹ năng khác nhau.
- Quản trị là tiến trình hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra hoạt động của các thành viên trong tổ chức, sử dụng các nguồn lực nhằm đạt đến sự thành công trong các mục tiêu đề ra

	Quản lý	Quản trị
Ý nghĩa	Quản lý là nghệ thuật đạt được mục đích đã được xác lập sẵn thông qua người khác	Quản trị thường liên quan đến việc hoạch định, các mục tiêu vĩ mô, các kế hoạch và chính sách
Bản chất	Chức năng của quản lý là thi hành	Chức năng của quản trị là việc đưa ra quyết định
Quá trình	Quản lý quyết định ai và như thế nào	Quản trị quyết định trả lời cho câu hỏi cái gì và bao giờ
Chức năng	<b>Quản lý có chức năng thi hành bởi vì người quản lý hoàn thành công việc của mình dưới sự giám sát nhất định</b>	<b>Quản trị có chức năng tư duy bởi vì các kế hoạch và chính sách được quyết định dựa theo các tư duy này</b>
Kỹ năng	Kỹ thuật và kỹ năng con người	Kỹ năng nhận thức và con người
Cấp độ	<b>Cấp trung và thấp</b>	<b>Cấp cao</b>
Mức độ ảnh hưởng	Các quyết định quản lý đưa ra bị ảnh hưởng bởi giá trị, quan điểm và quyết định của người quản lý khác.	Quản trị bị ảnh hưởng bởi quan điểm cộng đồng, chính phủ, các tổ chức tôn giáo, hoặc phong tục...
Tình trạng	Quản lý chi phối người lao động của tổ chức, những người được trả thù lao (theo hình thức lương).	Quản trị đại diện cho chủ sở hữu của doanh nghiệp, những người mà thu lại lợi nhuận họ đã đầu tư theo hình thức cổ tức.

# Dự án là gì ?

---



Dự án là tập hợp các công việc được *thực hiện bởi 1 tổ chức nỗ lực trong khoảng thời gian* (thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc), với *kinh phí dự kiến* nhằm đạt được *kết quả mới hoặc duy nhất* (sản phẩm, dịch vụ, hay kết quả cụ thể đặt ra)

# Tại sao tổ chức cần lập dự án ?

---

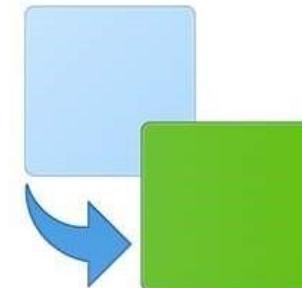
## Giá trị kinh doanh

- Lợi ích dự án mang lại cho các bên liên quan (Stakeholders)
- Lợi ích có thể vô hình hoặc hữu hình



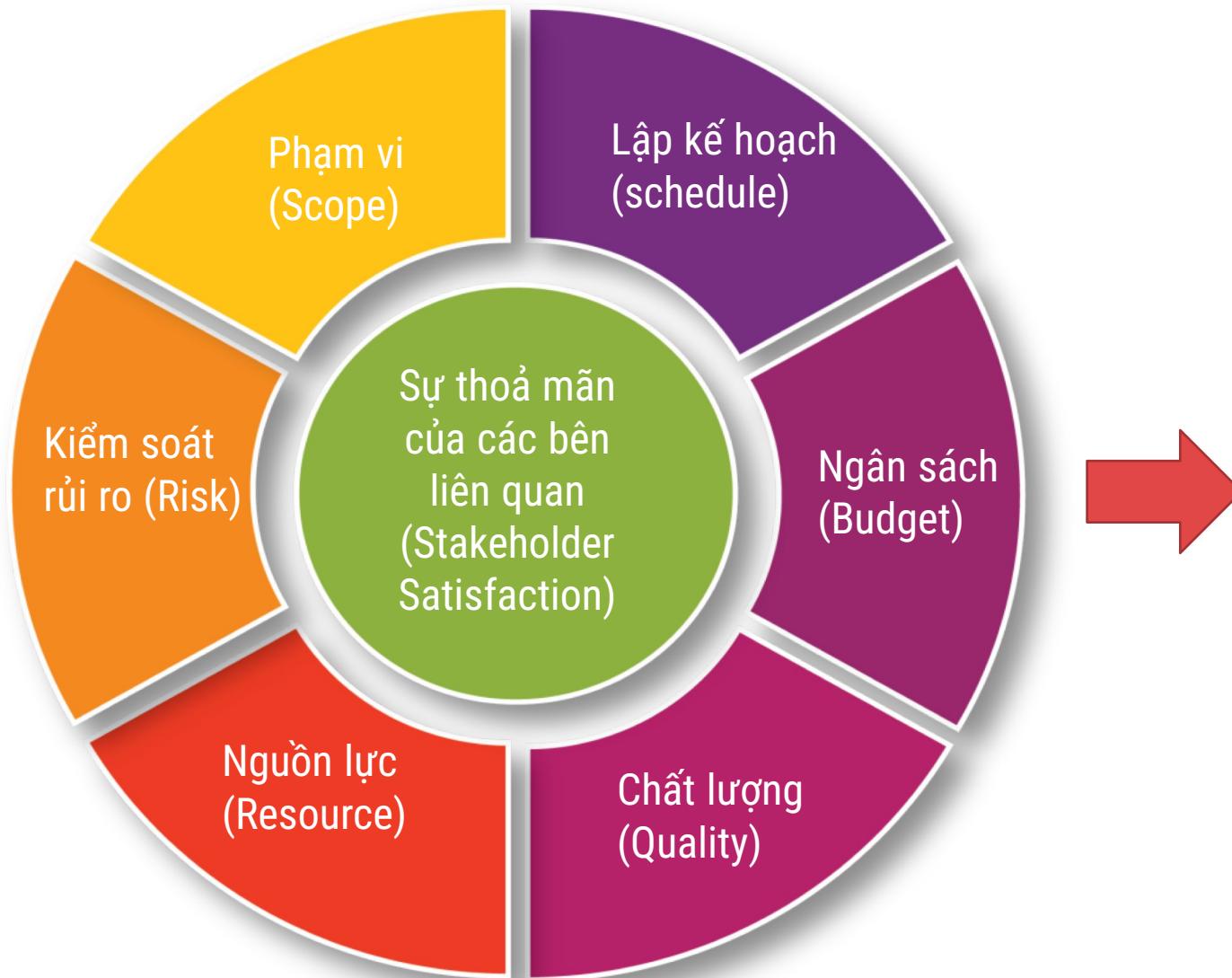
## Sự thay đổi

- Dự án chuyển đổi tổ chức từ trạng thái này sang trạng thái khác để đạt được mục tiêu cụ thể



# Tại sao tổ chức cần quản lý dự án ?

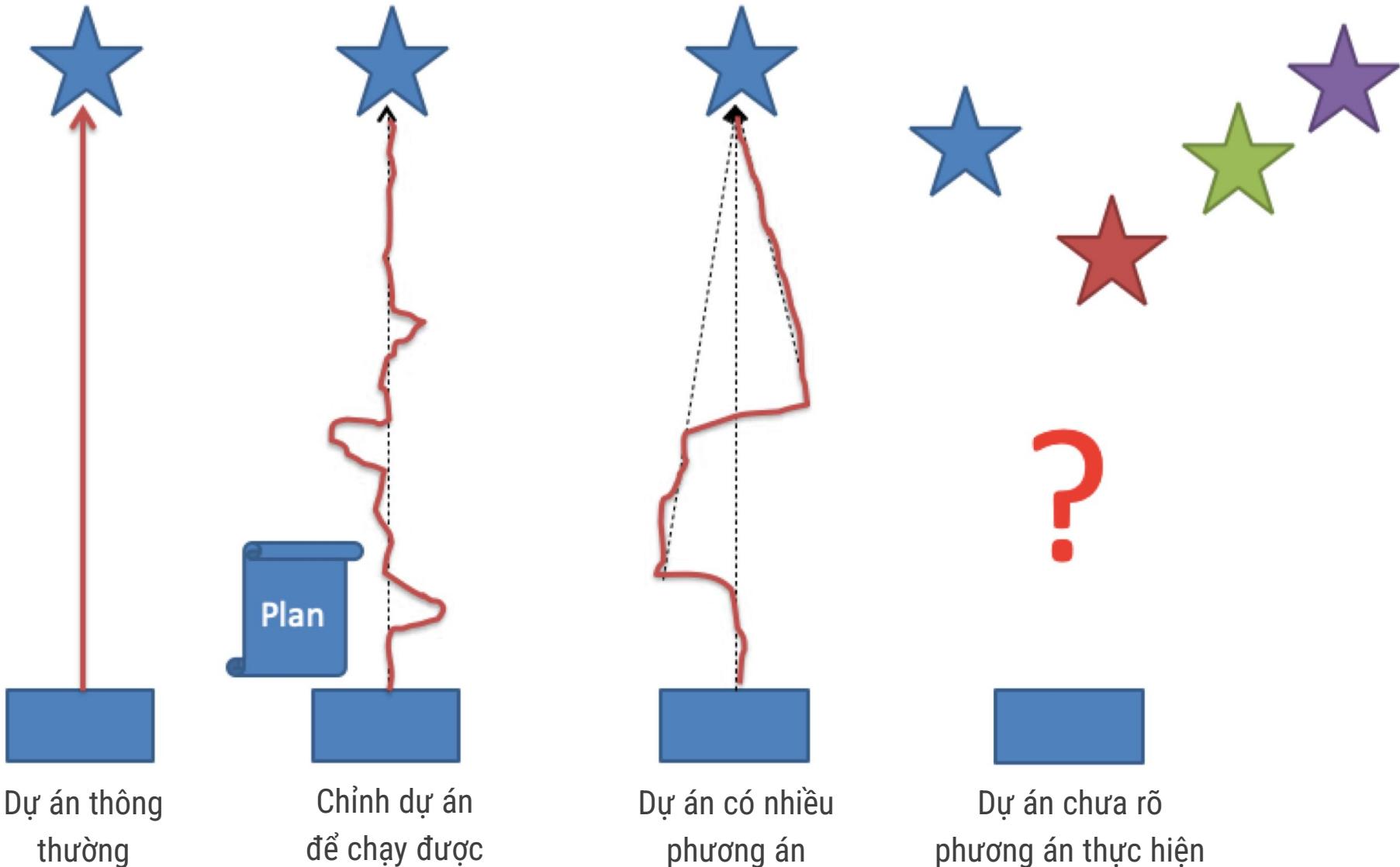
---



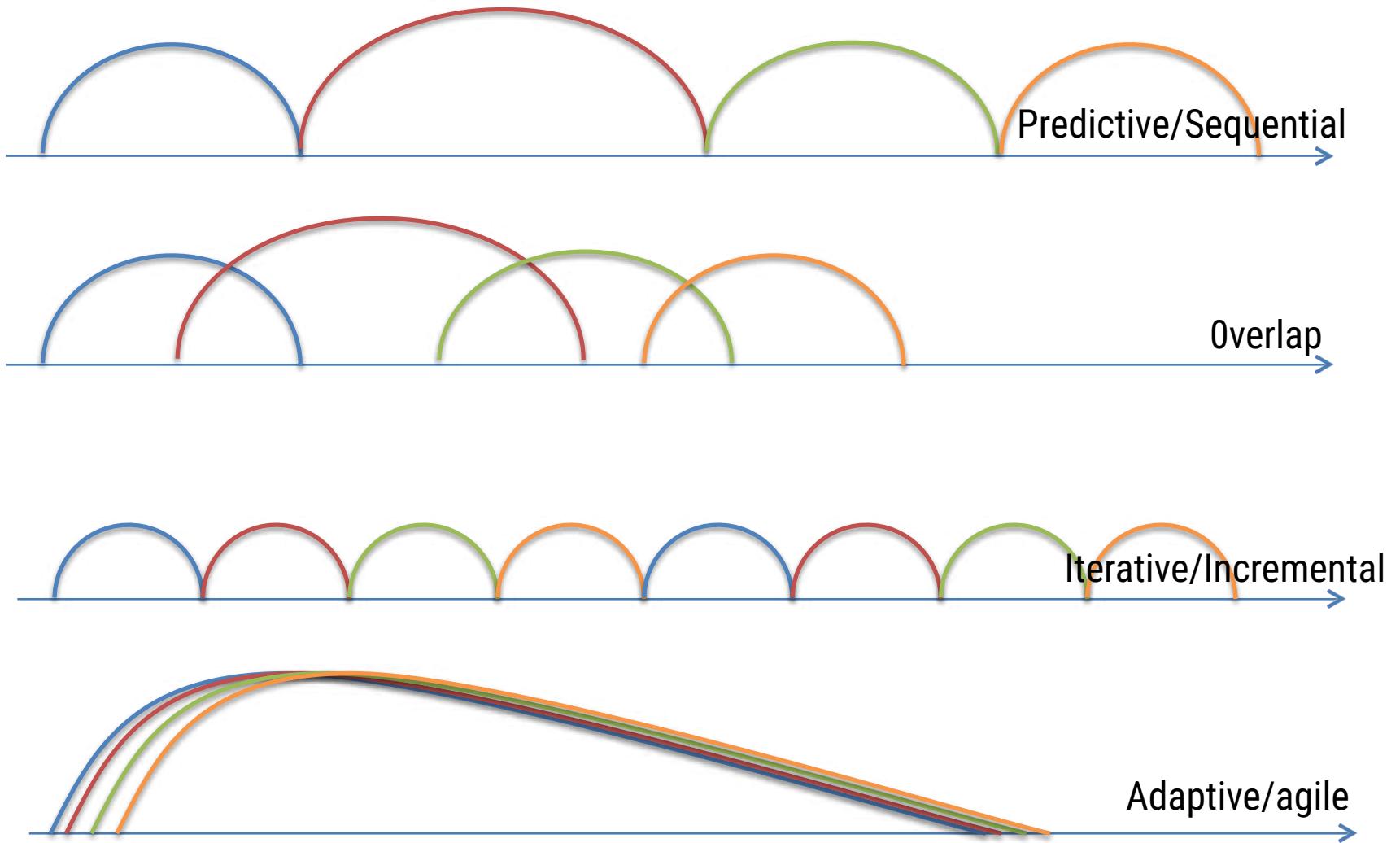
**Quản lý cân  
bằng các bên  
liên quan**

# Quản lý dự án mong đợi và thực tế

---

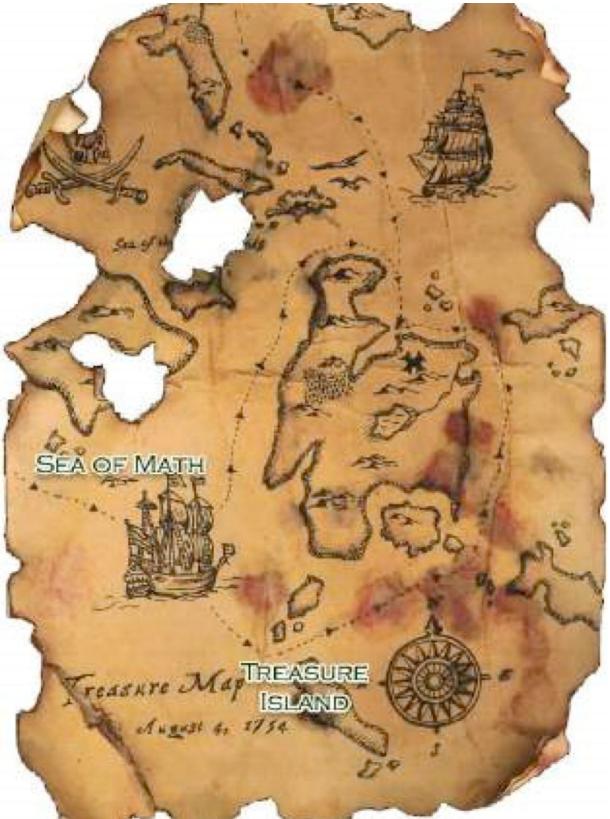


## Một số kiểu quản lý



# Kiến thức cần có của quản lý dự án

---



Nền tảng lý thuyết, hiểu biết về  
lĩnh vực dự án



Kỹ năng thực hành lĩnh vực  
chuyên môn

# **Quản lý dự án là gì ?**

---

- **Quản lý dự án (Project management)**
  - Ứng dụng hiểu biết, kỹ năng, công cụ và kỹ thuật vào các hoạt động của dự án để đáp ứng theo yêu cầu dự án đã đưa ra.
- **Người quản lý dự án (Project manager)**
  - Là người giao thực hiện dự án với vai trò dẫn dắt nhóm đạt được mục tiêu của dự án
  - Áp dụng hiểu biết quản lý dự án và sử dụng kỹ năng cá nhân, lãnh đạo để đạt được mục tiêu dự án thành công

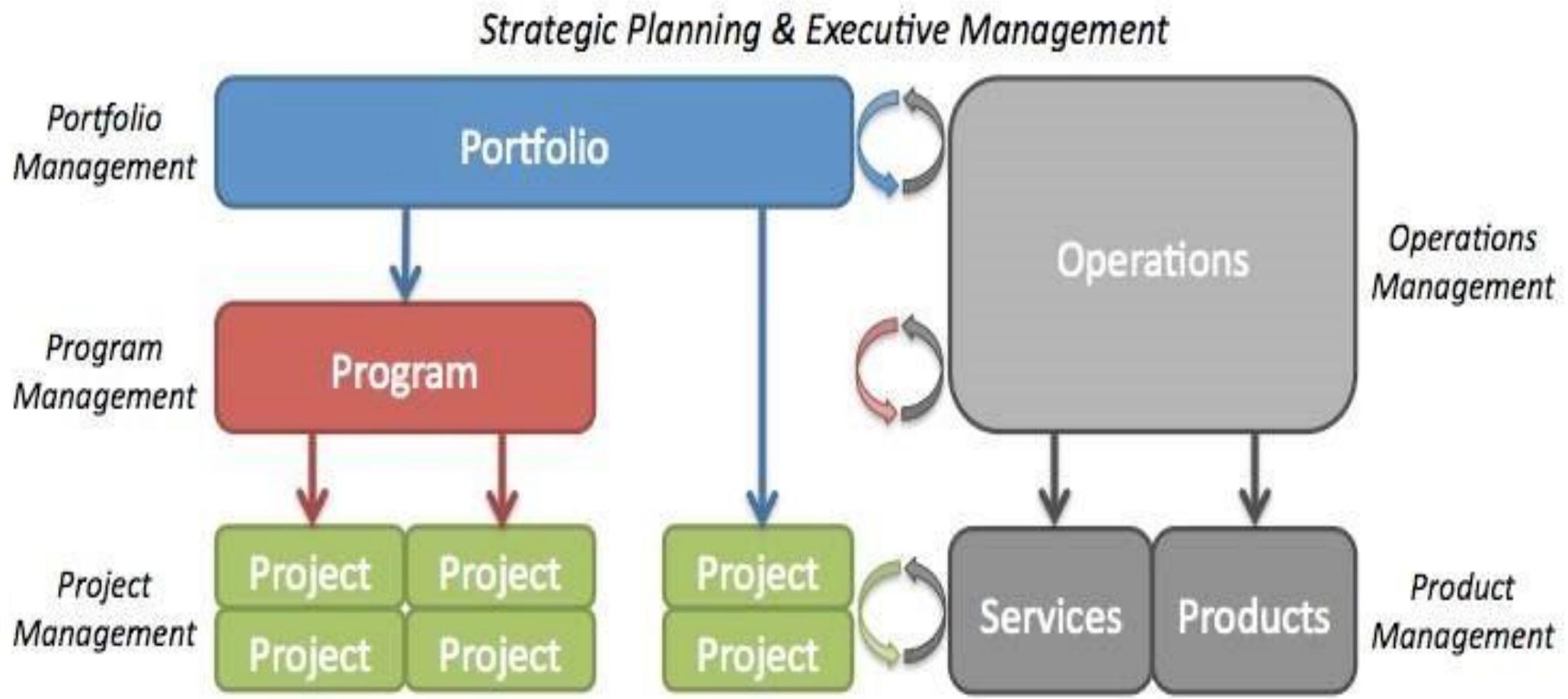


## Tổ chức quản lý dự án

- Tổ chức quản lý dự án nhằm triển khai và cung cấp chiến lược tổ chức thông qua việc thực hiện hiệu quả dự án, chương trình và quản lý danh mục



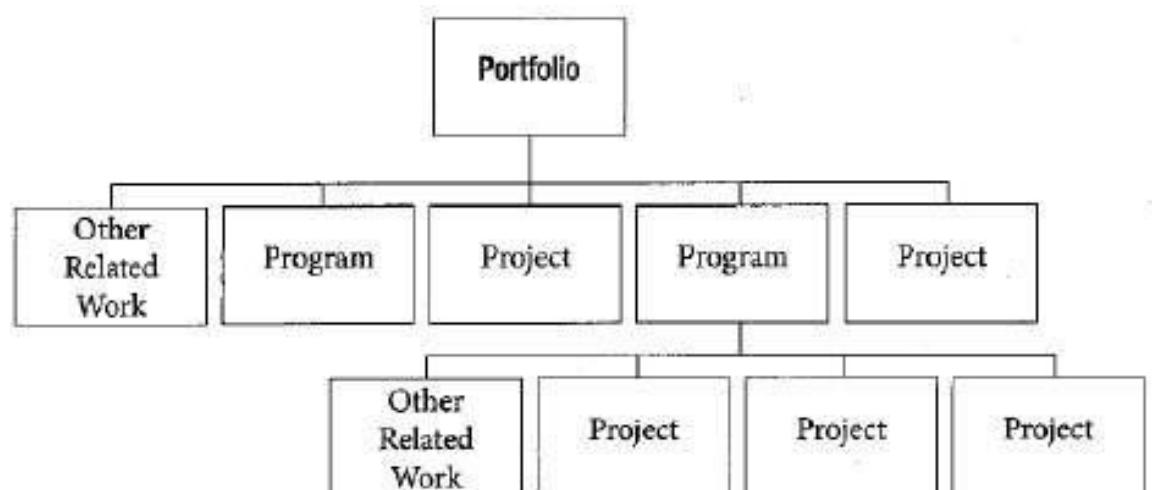
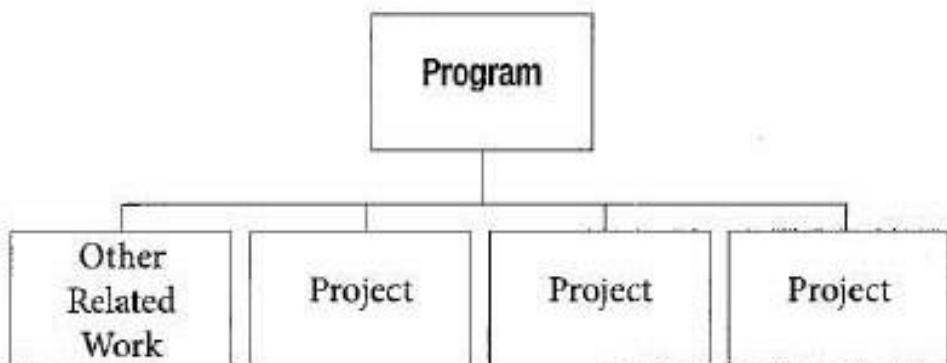
# Tổ chức quản lý dự án



# Chương trình và danh mục là gì ?

---

- **Chương trình:** một nhóm các dự án liên quan và hoạt động chương trình được quản lý theo cách phối hợp để thu được những lợi ích không có được từ việc quản lý riêng lẻ
- **Danh mục:** pồm các dự án, chương trình, các hoạt động được quản lý như 1 nhóm để đạt được mục tiêu chiến lược

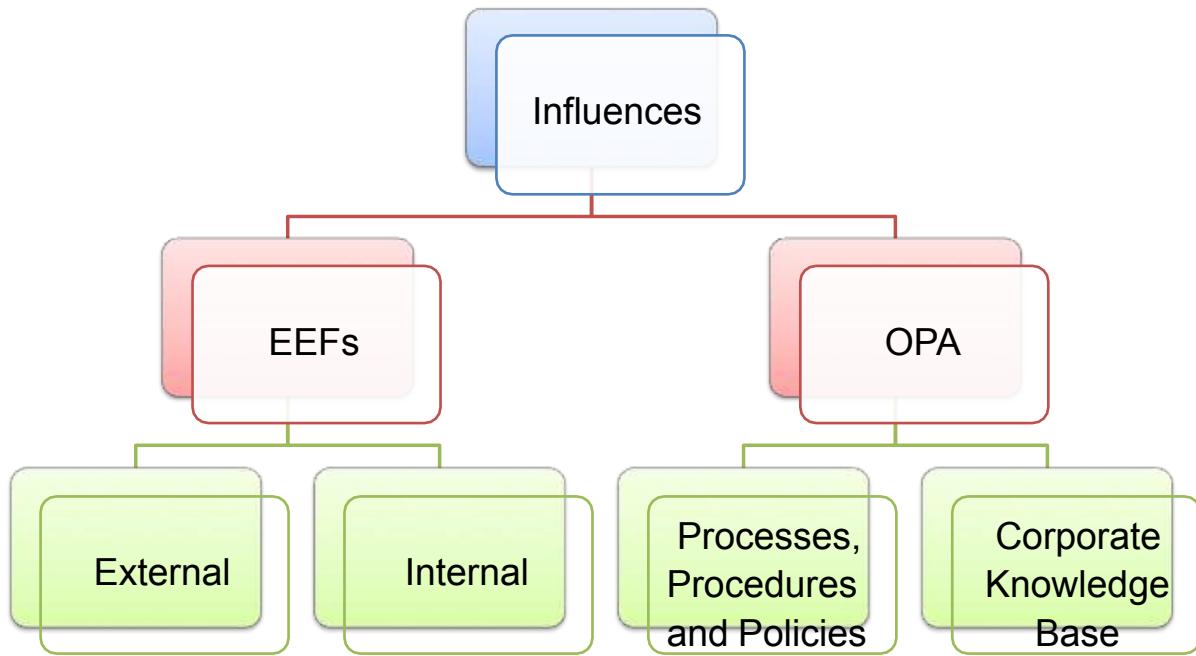


# So sánh giữa dự án, chương trình, danh mục

---

	Dự án (Project)	Chương trình (Program)	Danh mục (Portfolio)
Mục tiêu	Đạt được mục tiêu của tổ chức	Kết hợp hài hòa các thành phần chương trình và kiểm soát sự phụ thuộc lẫn nhau để đạt được lợi ích cụ thể	Điều chỉnh danh mục với các chiến lược của tổ chức bằng cách sắp xếp thứ tự ưu tiên cho các công việc, lựa chọn chương trình/ dự án phù hợp
Thành công được đo bằng	Sản phẩm, chất lượng dự án, tiến trình, ngân sách, sự tuân thủ và mức độ hài lòng của khách hàng	Khả năng cung cấp các lợi ích mang tính liên tục cho một tổ chức	Hiệu suất đầu tư và hiện thực hóa lợi ích của danh mục

# Quản lý dự án các yếu tố ảnh hưởng



**EEFs (Enterprise Environmental Factors):** Yếu tố môi trường ảnh hưởng

**OPA (Organization Process Assets):** Tài sản quy trình của tổ chức

- **Internal:**

- Văn hoá tổ chức, cơ cấu và quản trị
- Phân bố địa lý và tài nguyên
- Cơ sở hạ tầng
- Hệ thống thông tin quản lý dự án
- Nguồn lực hiện có
- Hệ thống uỷ quyền

- **External**

- Điều kiện thị trường
- Văn hoá xã hội
- Pháp lý
- Cơ sở dữ liệu thương mại
- Nghiên cứu học thuật
- Tiêu chuẩn của chính phủ hoặc ngành
- Tình hình chính trị

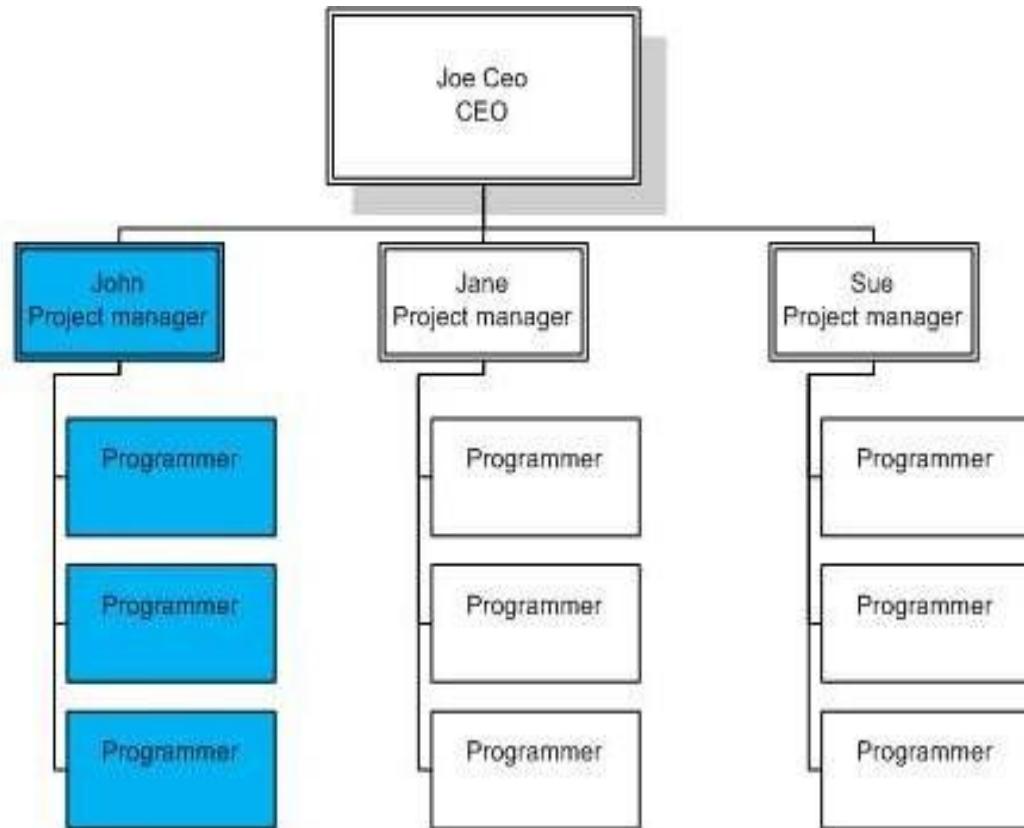
# Mô hình tổ chức dự án

- Các loại mô hình tổ chức:
  - Theo Projectized
  - Theo Functional
  - Theo Matrix
    - Strong matrix
    - Weak matrix
    - Balanced matrix



14/03/2011

# Mô hình tổ chức dự án - Projectized



Blue boxes show project coordination

**Projectized Organization**

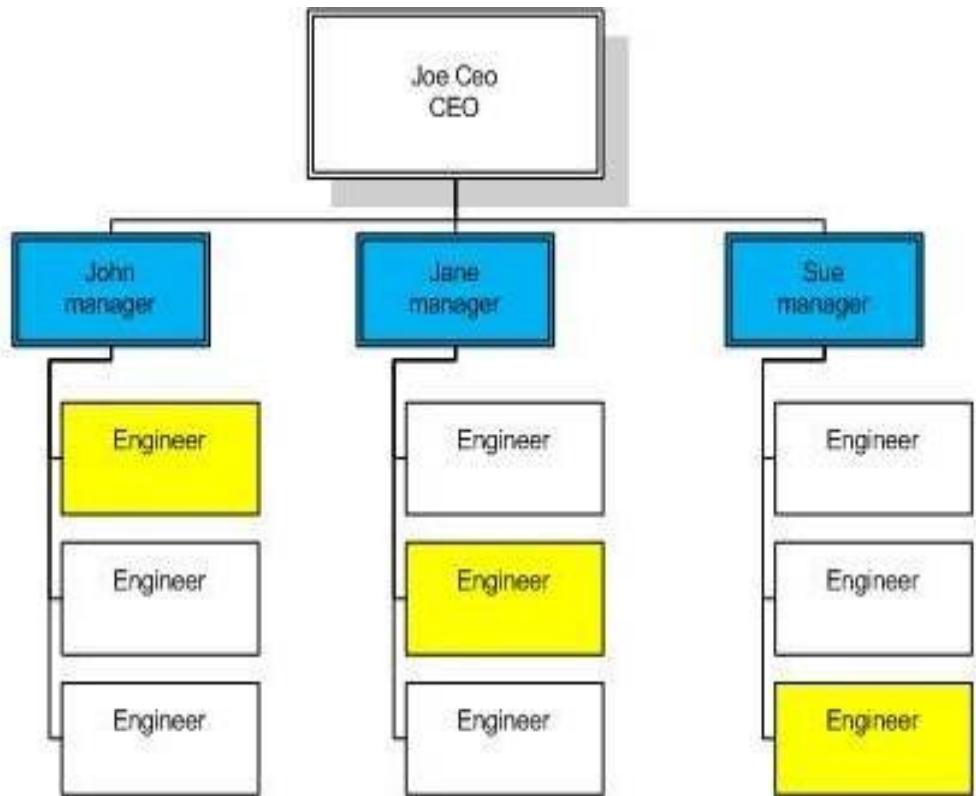
- **Ưu điểm:**

- Tổ chức dự án hiệu quả
- Kiểm soát sự trung thành của dự án
- Thông tin liên lạc đơn giản hóa

- **Nhược điểm**

- Thiếu chuyên nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn
- Không biết đi đâu khi dự án hoàn thành
- Chức năng công việc lặp đi lặp lại

# Mô hình tổ chức dự án - Functional



Yellow boxes show team members

Blue boxes show project coordination

Functional Organization

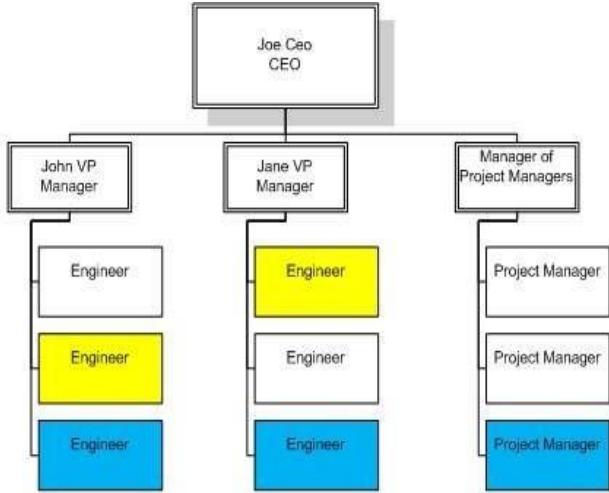
- **Ưu điểm:**

- Có khả năng thăng tiến trong lĩnh vực chuyên môn
- Thành viên trong nhóm báo cáo cho 1 người giám sát
- Quản lý chuyên gia dễ hơn

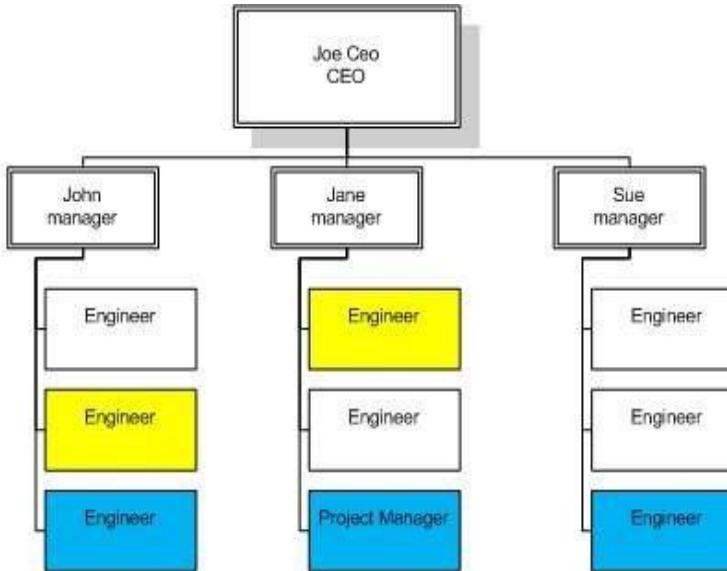
- **Nhược điểm**

- Quá nhiều Sếp chỉ đạo với nhóm dự án
- Thách thức trong phân bổ nguồn lực
- Có thể xảy ra xung đột giữa quản lý chức năng và dự án

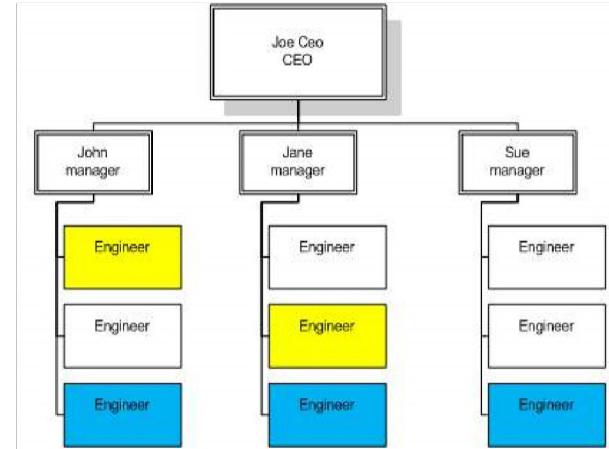
# Mô hình tổ chức dự án - Matrix



**Strong Matrix Organization**



**Balanced Matrix Organization**



**Weak Matrix Organization**

- Ưu điểm:** Nâng cao kiểm soát của người quản lý dự án về nguồn lực
  - Mục tiêu dự án được hỗ trợ trong tổ chức
  - Hỗ trợ nhiều hơn từ các chức năng trong tổ chức
- Nhược điểm:** Quá nhiều đầu mối trao đổi với nhóm dự án và không thể hiện được vai trò điều hành
  - Thách thức trong phân bổ nguồn lực
  - Có thể xảy ra xung đột giữa quản lý chức năng và dự án

# Phòng quản lý dự án (Project management Office – PMO)

---

- Là cơ cấu tổ chức chuẩn hóa các quá trình quản trị liên quan đến dự án và tạo điều kiện cho việc chia sẻ các nguồn lực, phương pháp luận, công cụ và kỹ thuật
- Chức năng chính của PMO là hỗ trợ các nhà quản lý dự án theo nhiều cách khác nhau, có một số loại PMO như sau:

03 loại PMO	Supportive	Controlling	Directive
Mức độ kiểm soát	Thấp	Trung bình	Cao
Vai trò và trách nhiệm	Cung cấp mẫu, phương pháp tốt nhất và đào tạo tiếp cận thông tin, các bài học kinh nghiệm từ các dự án khác	Tuân thủ các mẫu biểu, công cụ và nguyên tắc quản trị	Trực tiếp quản lý các dự án, người quản lý dự án chỉ định và báo cáo cho PM

# Tài sản quy trình tổ chức (Organizational Process Assets - OPA)

---

- Bao gồm các tài sản quy trình (hiện vật, thực hành hoặc kiến thức ...) từ bất kỳ hoặc tất cả các tổ chức thực hiện liên quan đến dự án có thể được sử dụng để thực hiện hoặc chi phối dự án.
- OPA là nội bộ của tổ chức, các thành viên trong nhóm dự án có thể cập nhật và bổ sung vào các tài sản của quy trình tổ chức khi cần thiết trong suốt dự án.

	Quy trình, thủ tục và chính sách	Kết hợp kiến thức doanh nghiệp
Tài sản của tổ chức	<ul style="list-style-type: none"><li>• Policies</li><li>• Processes</li><li>• Procedure</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Cơ sở dữ liệu khách hàng, tài chính, doanh nghiệp</li><li>• Lịch sử, năng lực kinh nghiệm</li><li>• Cơ sở dữ liệu xử lý khắc phục sự cố</li></ul>
Mức độ cập nhật	Không cập nhật vào công việc của dự án	Cập nhật thường xuyên vào dự án

# Vòng đời của dự án (Project Lifecycle)

- **What is it ?**
  - Một loạt các giai đoạn trong 1 dự án trải qua từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc
  - Có nhiều loại vòng đời khác nhau, tùy thuộc vào từng ngành lĩnh vực trong một tổ chức
- Dự án CNTT: Yêu cầu □ Thiết kế □ Lập trình □ Kiểm thử □ Triển khai
- Dự án xây dựng, sản xuất: Phương án khả thi □ lập kế hoạch □ thiết kế chi tiết □ xây dựng, sản xuất □ triển khai đem lại doanh thu

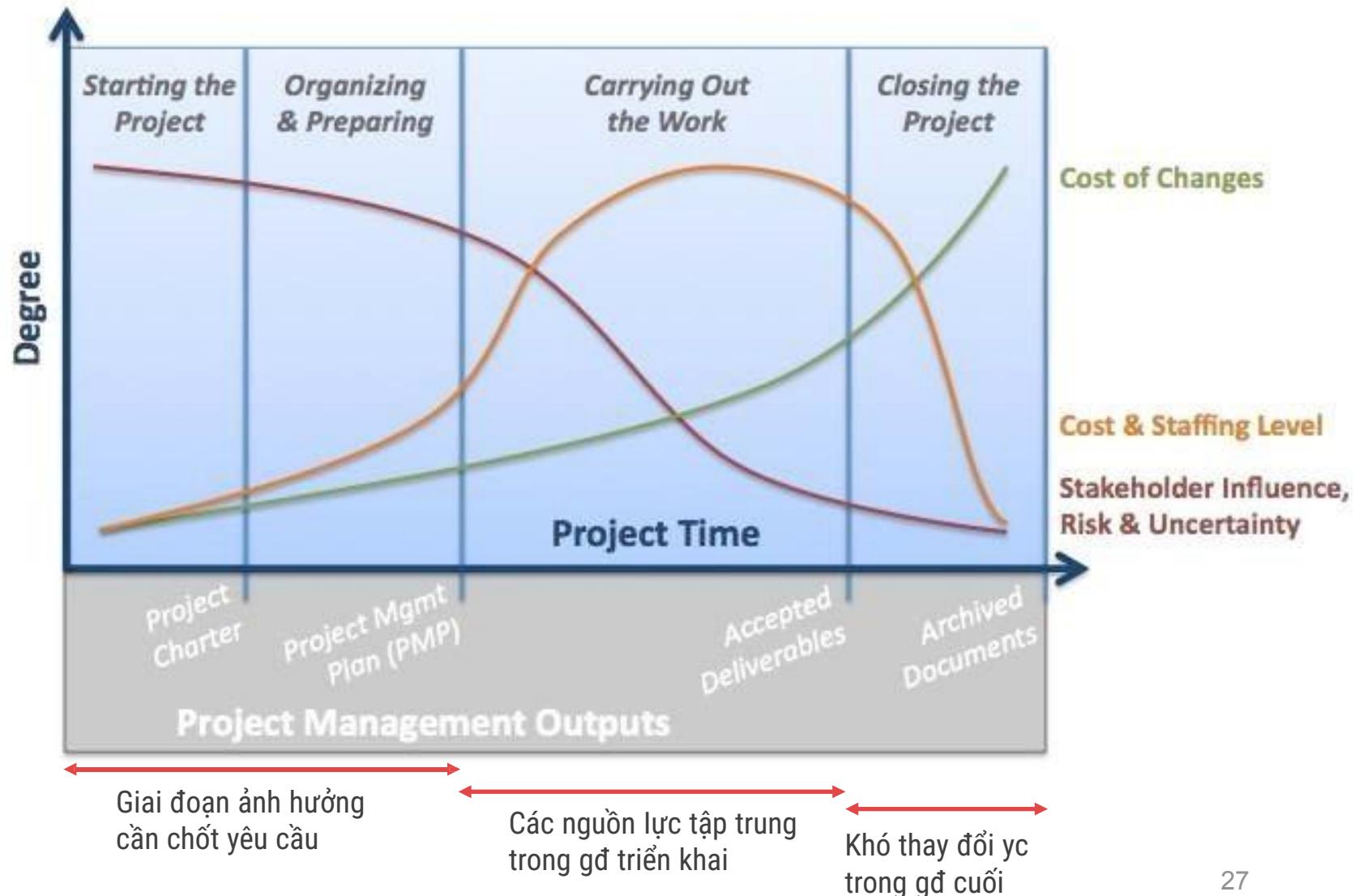


# Đặc trưng của vòng đời dự án (Project Lifecycle)

- Tất cả các dự án dù lớn hay nhỏ đều có đặc điểm chung theo mô hình về vòng đời dự án
- Dự án được phân loại theo nhiều hình thức
  - Quy mô
  - Lĩnh vực
  - Mục tiêu, tính chất quản lý
  - Nguồn vốn, phạm vi

Ví dụ:

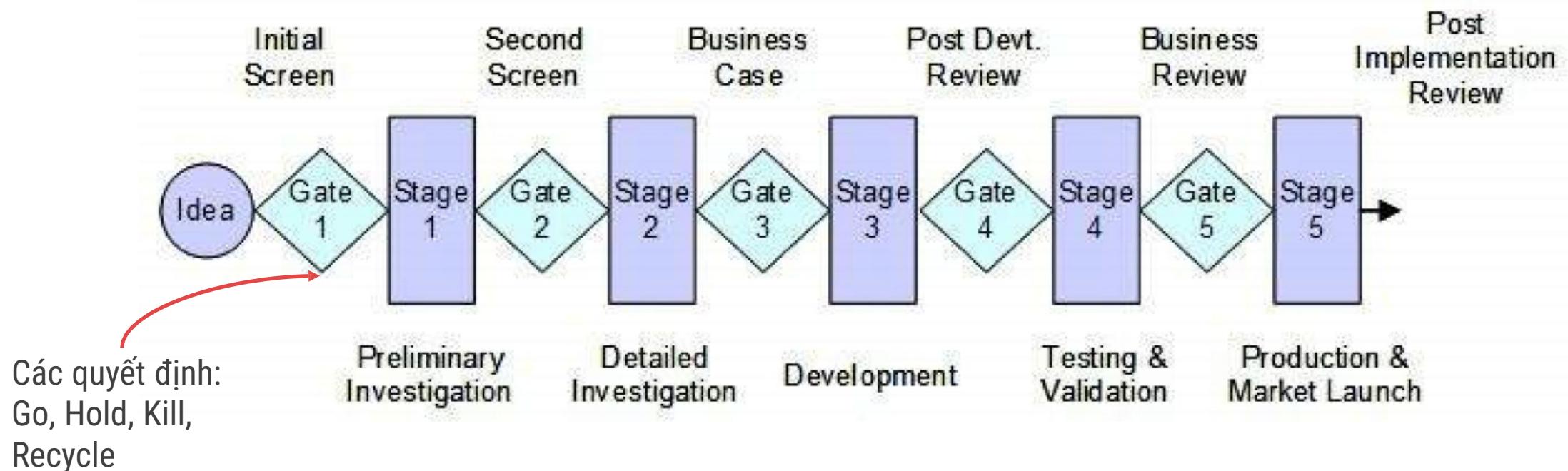
- Dự án phát triển hệ thống TMĐT cho doanh nghiệp
- Dự án R&D vaccine, vốn ODA



# Giai đoạn của dự án (Project Phase)

- **What is it ?**

- Một loạt các hoạt động cụ thể với mục tiêu hoàn thành một hoặc nhiều công việc, sản phẩm theo kế hoạch đã đặt ra
- Đánh giá vào cuối giai đoạn và quyết định đưa ra tiếp tục cho giai đoạn tiếp theo, tiếp tục sửa đổi hoặc kết thúc dự án



# Tiến trình của dự án (Project Process)

---

- Một chuỗi các hoạt động, kỹ thuật nhằm tạo ra kết quả cuối cùng sao cho một hoặc nhiều đầu vào sẽ thực hiện để tạo ra một hoặc nhiều đầu ra

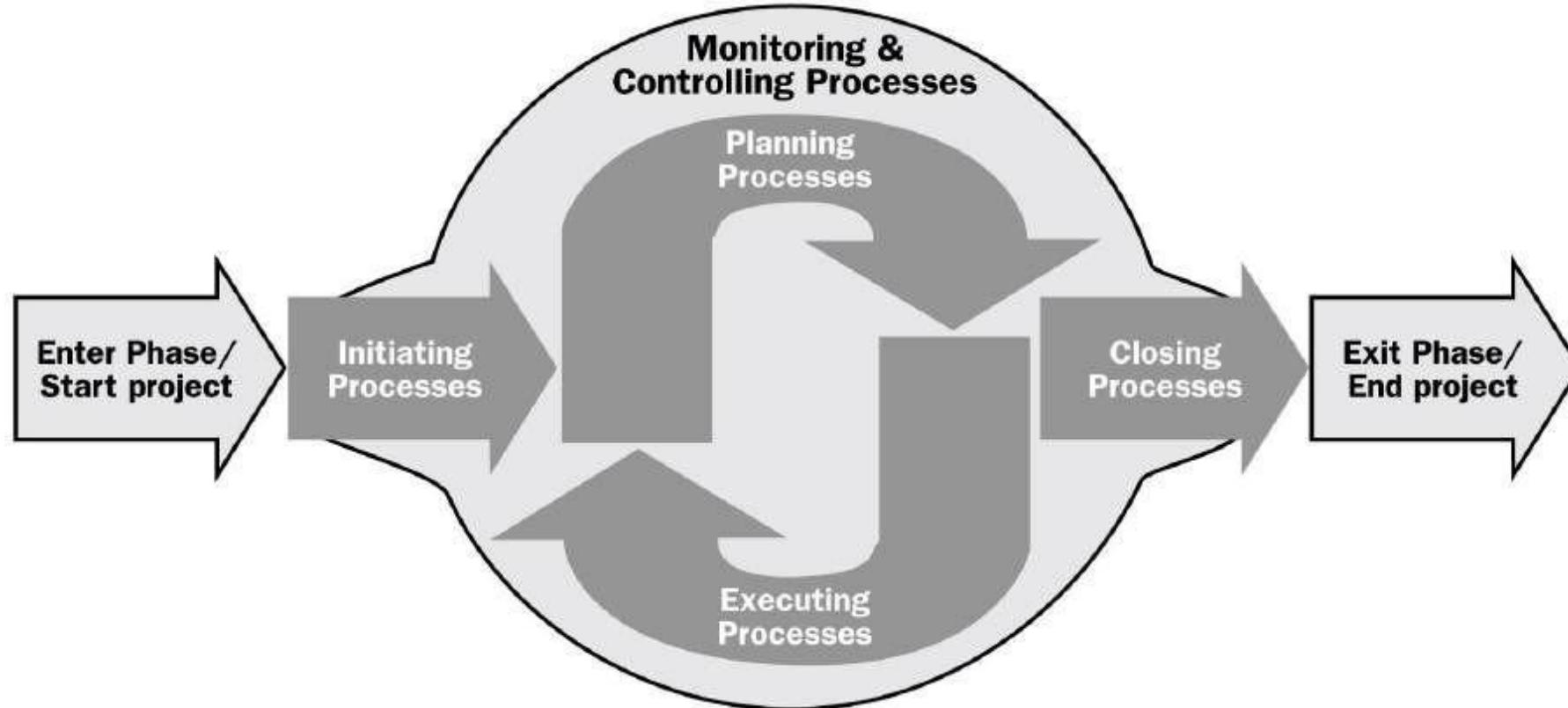
Input	Tools and Techniques	Outputs
		

# Nhóm tiến trình quản lý dự án (Project Management Process Groups)

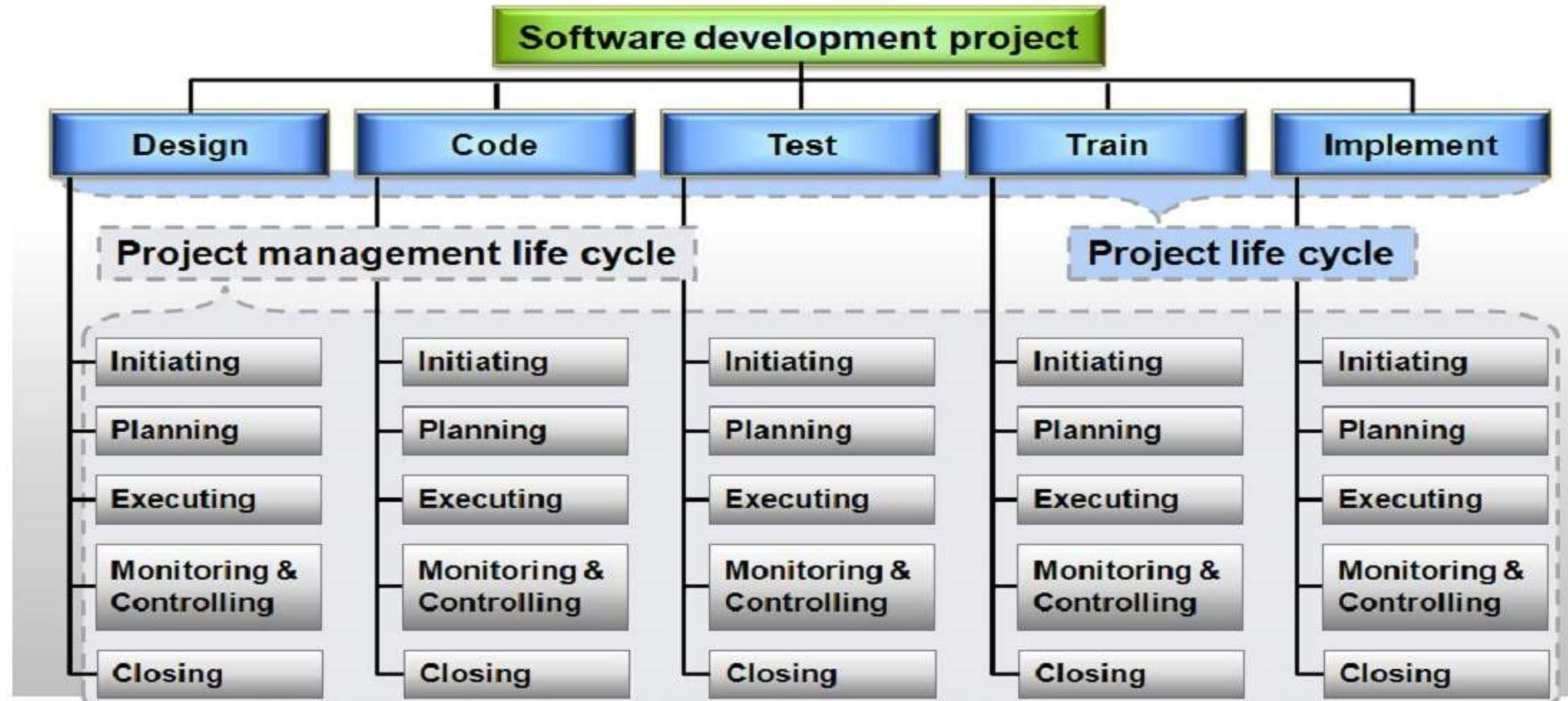


# Tương tác giữa các tiến trình quản lý dự án (Project Management Process Interactions)

---



# Vòng đời dự án và tiến trình quản lý dự án (Project Lifecycle & Project management Processs)



**Project mgt lifecycle:** Initiating, Planing,  
Executing, Monitoring & Controlling, Closing

**Project lifecycle:** Concept/Design, Definition/Design,  
Execution/Implementation, Closure/Handover

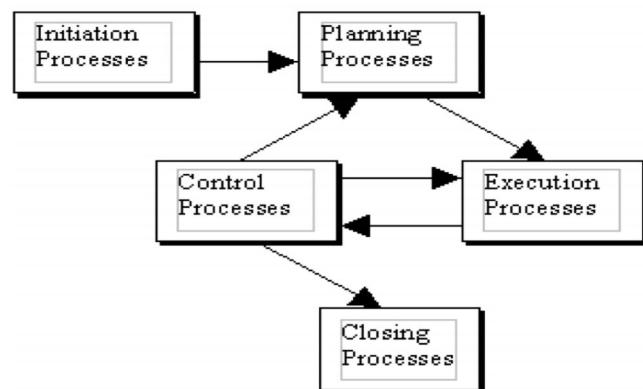
# Áp dụng tiến trình quản lý dự án vào vòng đời dự án

---

- Dự án quy mô nhỏ



- Dự án CNTT: Yêu cầu  Thiết kế  Lập trình  Kiểm thử  Triển khai

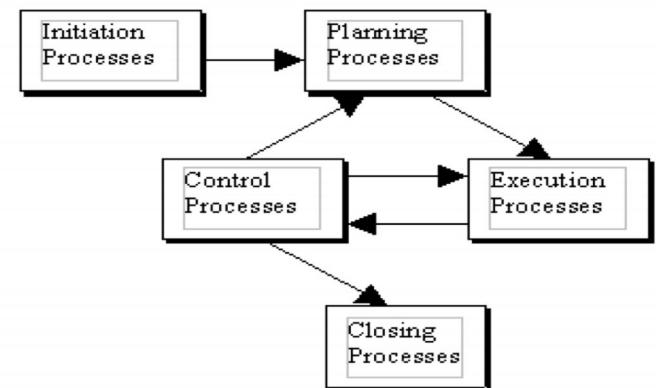
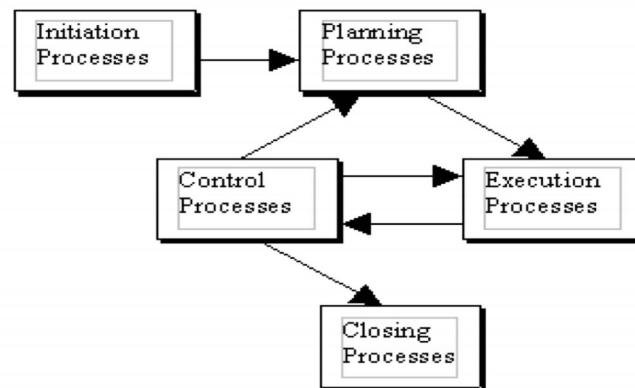
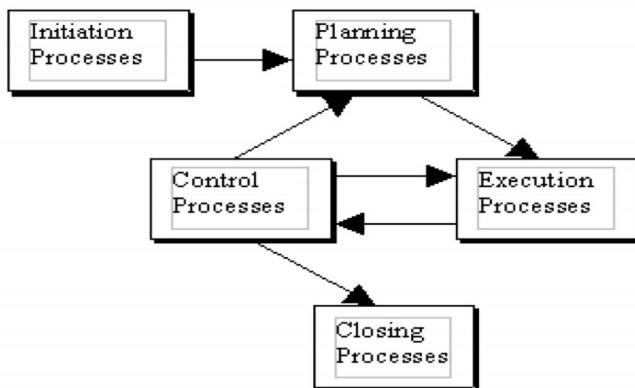


# Áp dụng tiến trình quản lý dự án vào vòng đời dự án

- **Dự án quy mô lớn**

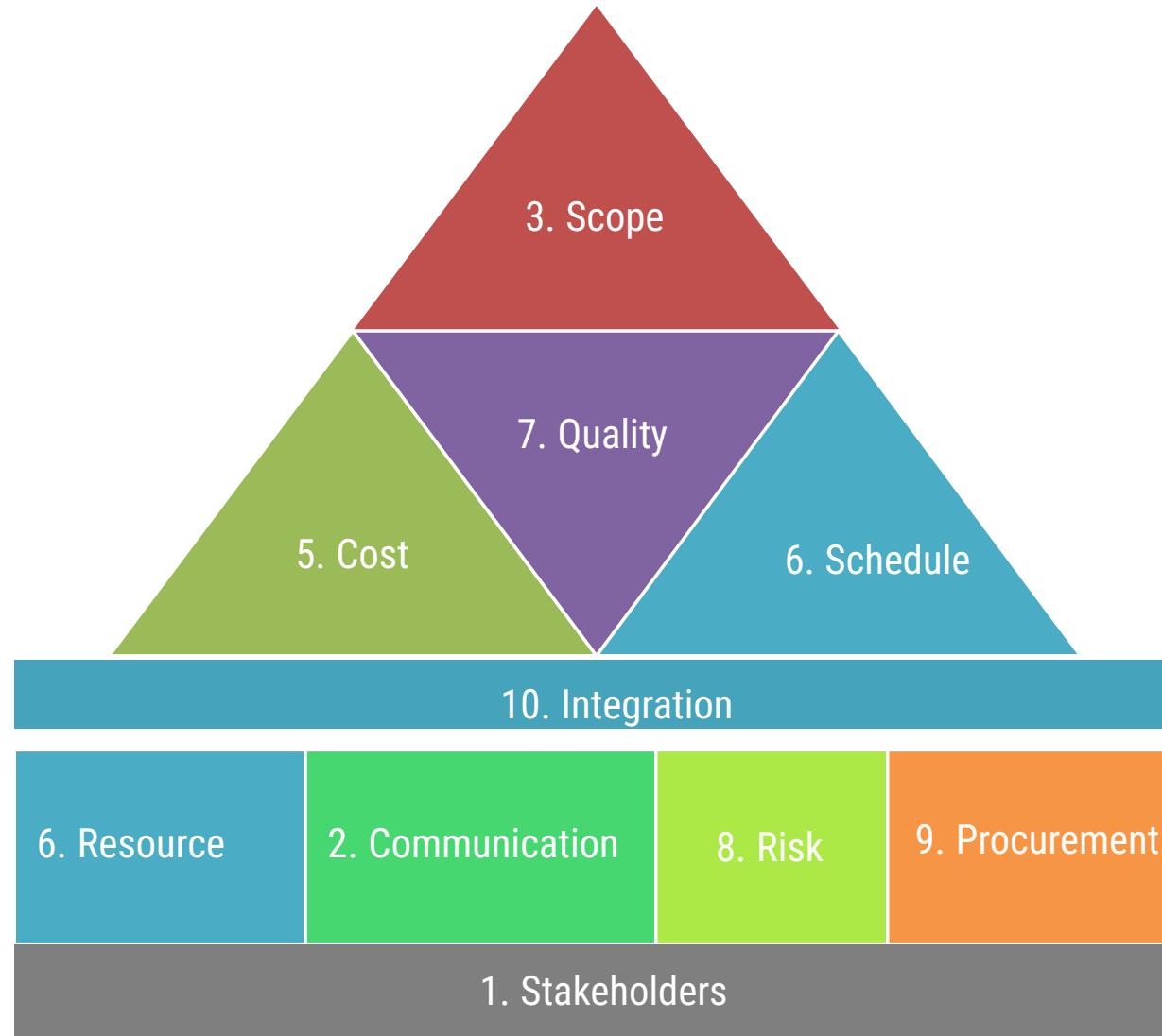


- Dự án xây dựng, sản xuất: Phương án khả thi  lập kế hoạch  thiết kế chi tiết  xây dựng, sản xuất  triển khai đem lại doanh thu



# Các thành phần trong dự án

---



# Nhóm tiến trình và các thành phần trong dự án

---

	Initiating	Planning	Executing	Monitoring & Controlling	Closing
1. Stakeholder	• 1.1 Identify Stakeholders	• 1.2 Plan Stakeholders engagement	• 1.3 Manage Stakeholders engagement	• 1.4 Monitor stakeholder engagement	
2. Communication		• 2.1 Plan communications management	• 2.2 Manage Communications	• 2.3 Monitor Communications	
3. Resource		• 3.1 Plan resource management • 3.2 Estimate Activity resources	• 3.3 Acquire resources • 3.4 Develop team • 3.5 Manage team	• 3.6 Control resources	
4. Scope		• 4.1 Plan scope management • 4.2 Collect requirements • 4.3 Define scope • 4.4 Create WBS		• 4.5 Validate scope • 4.6 Control scope	
5. Schedule		• 5.1 Plan schedule management • 5.2 Define activities • 5.3 Sequence activities • 5.4 Estimate activities durations • 5.5 Develop Schedule		• 5.6 Control Schedule	

# Nhóm tiến trình và các thành phần trong dự án

---

	Initiating	Planning	Executing	Monitoring & Controlling	Closing
6. Cost		<ul style="list-style-type: none"> <li>• 6.1 Plan cost management</li> <li>• 6.2 Estimate costs</li> <li>• 6.3 Determine budget</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>• 6.4 Control costs</li> </ul>	
7. Quality		<ul style="list-style-type: none"> <li>• 7.1 Plan quality management</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 7.2 Manage quality</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 7.3 Control quality</li> </ul>	
8. Risk		<ul style="list-style-type: none"> <li>• 8.1 Plan risk management</li> <li>• 8.2 Identify risks</li> <li>• 8.3 Perform qualitative risk analysis</li> <li>• 8.4 Perform quantitative risk analysis</li> <li>• 8.5 Plan risk responses</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 8.6 Implement risk responses</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 8.7 Monitor risks</li> </ul>	
9. Procurement		<ul style="list-style-type: none"> <li>• 9.1 Plan procurement management</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 9.2 Conduct procurements</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 9.3 Control procurements</li> </ul>	
10. Integration	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 10.1 Develop project charter</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 10.2 Develop project management plan</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 10.3 Direct and manage project work</li> <li>• 10.4 Manage integrated change</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 10.5 Monitor and control project work</li> <li>• 10.6 Perform integrated change</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 10.7 Close project or phase</li> </ul>

# Vòng đời của sản phẩm (Product Lifecycle)

- **What is it ?**

- Chu kỳ của sản phẩm là chuỗi các giai đoạn thể hiện sự phát triển của một sản phẩm từ ý tưởng, thiết kế, xây dựng cho đến phân phối tăng trưởng doanh thu cho đến khi kết thúc

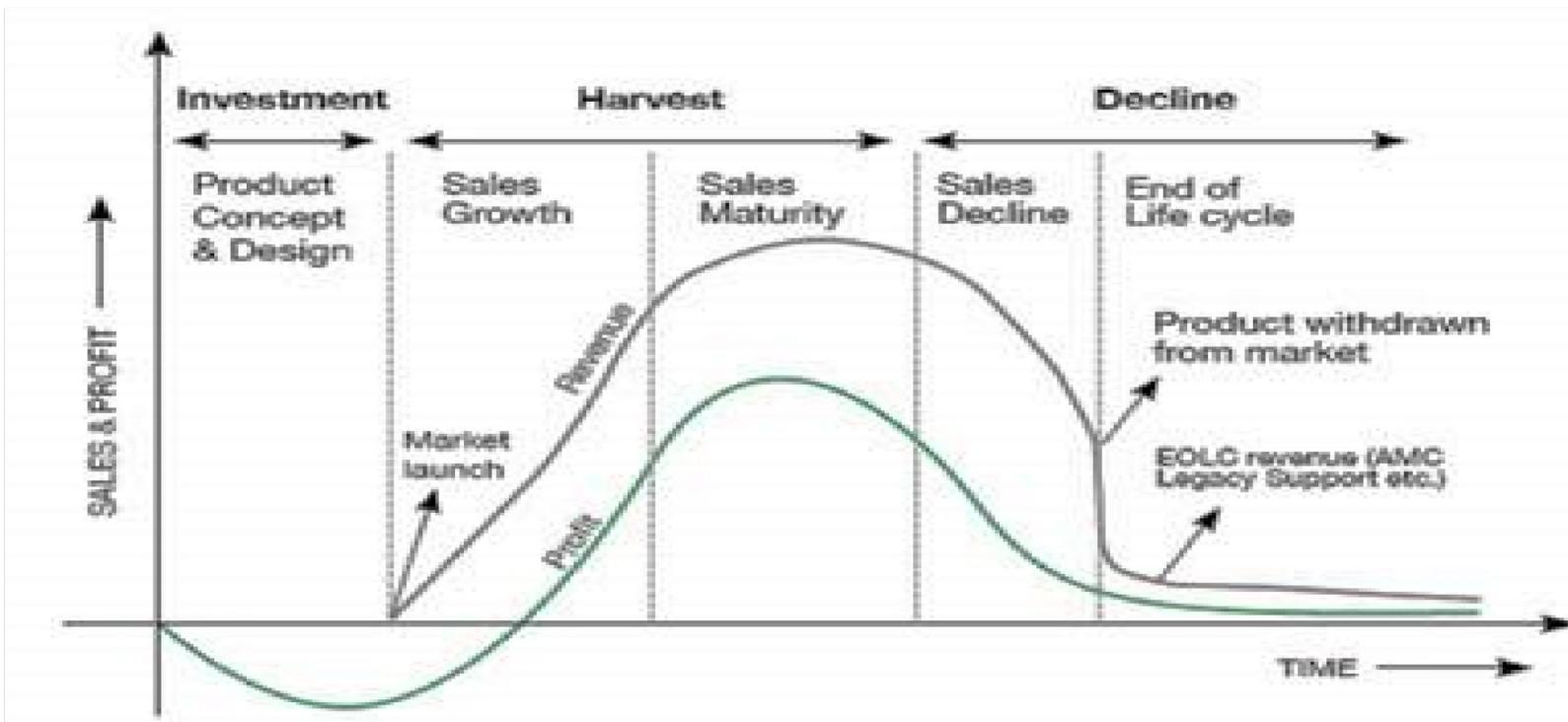
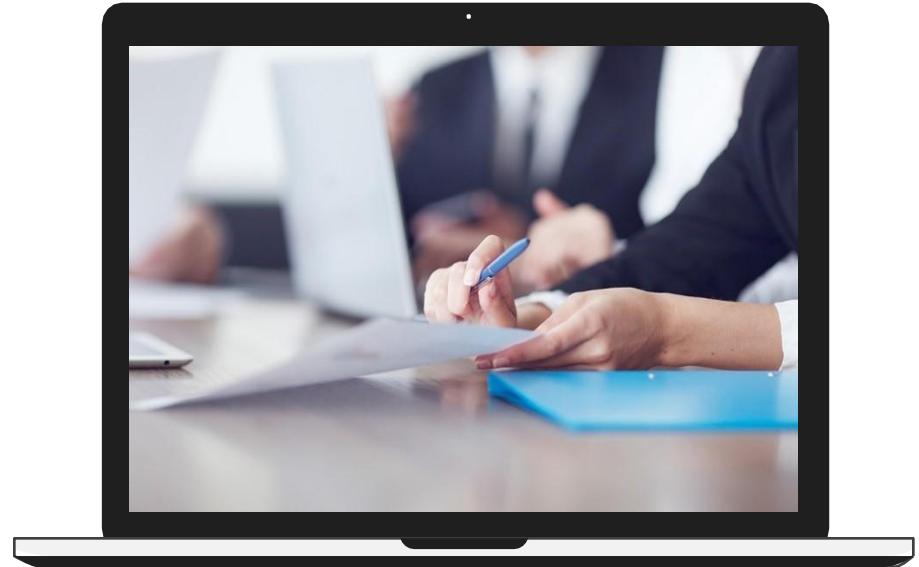


Figure 1: Product Life Cycle Phases

# Dự án Công nghệ Thông tin ?

---

- **Khái niệm:** Dự án CNTT là một tập hợp các hoạt động có liên quan đến việc nghiên cứu, bỏ vốn để mua sắm, thuê dịch vụ CNTT, thiết lập mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu để phát triển, duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, hiệu quả vận hành trong một thời hạn nhất định.
- **Phân loại:** Theo Luật Đầu Tư Công 39/2019/QH14 và Nghị định 73/2019/NĐ-CP:
  - **DA quan trọng quốc gia:**
    - + Sử dụng vốn đầu tư công từ 10.000 tỷ đồng trở lên;
    - + Đòi hỏi áp dụng cơ chế, chính sách đặc biệt cần QH quyết định;
  - **DA Nhóm A:** Có tổng mức đầu tư từ 800 tỷ đồng trở lên;
  - **DA Nhóm B:** Có tổng mức đầu tư từ 45 tỷ đến dưới 800 tỷ đồng;
  - **DA Nhóm C:** Có tổng mức đầu tư nhỏ hơn 45 tỷ đồng.



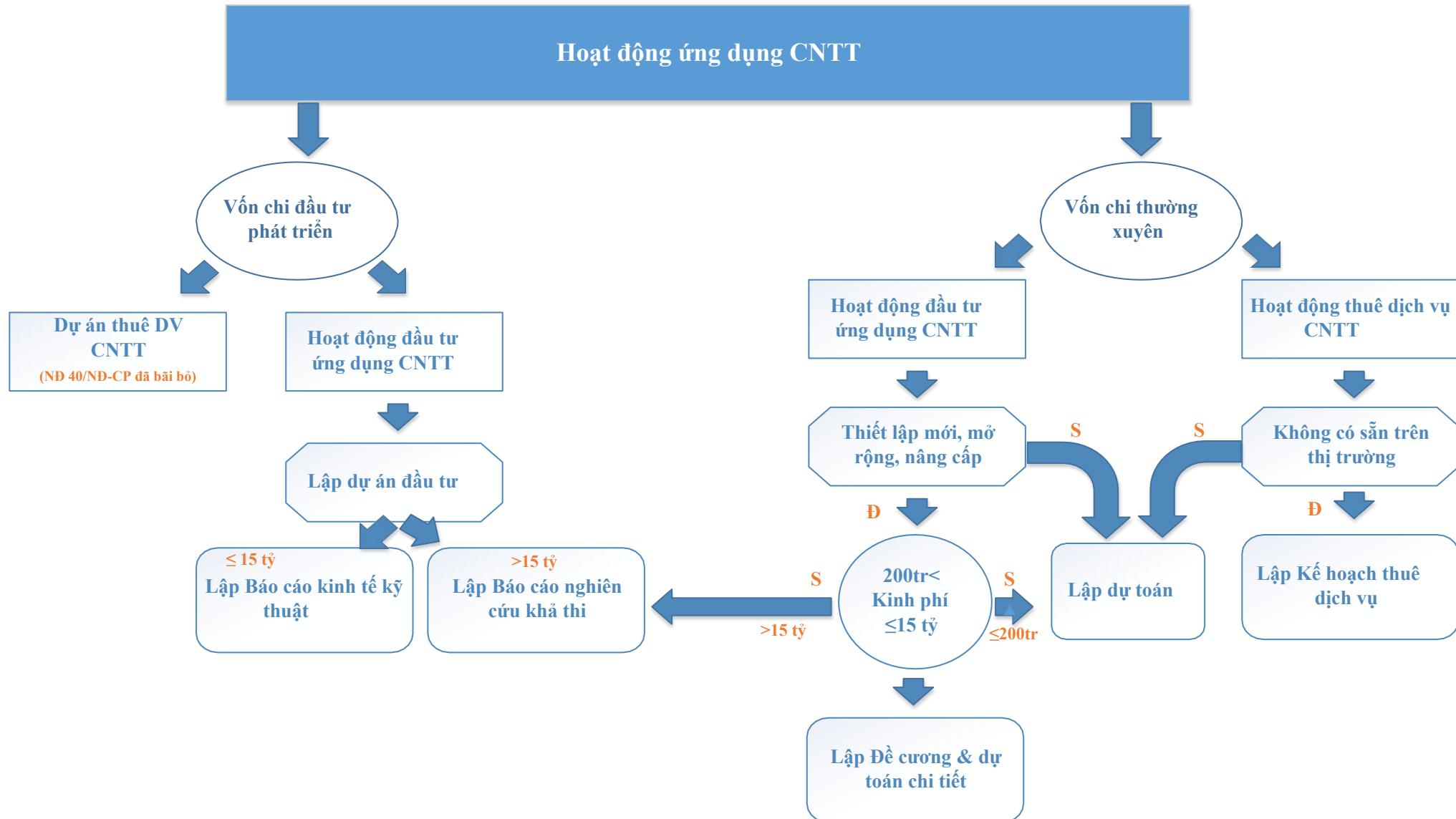
# Một số khái niệm trong Dự án CNTT

---

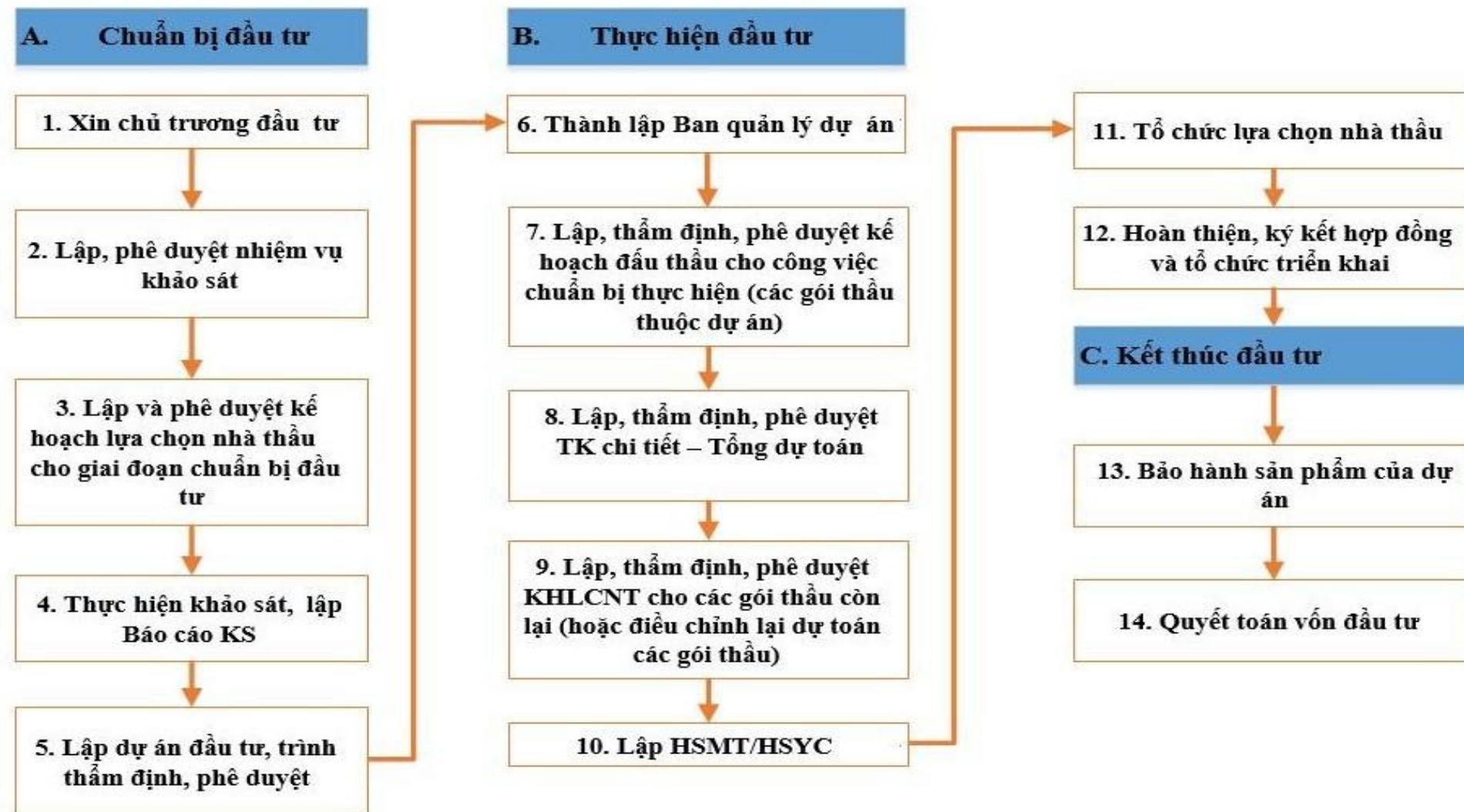
- Cơ quan chủ quản
- Chủ đầu tư
- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
- Báo cáo kinh tế - kỹ thuật
- Báo cáo nghiên cứu khả thi
- Dịch vụ CNTT sẵn có trên thị trường
- Dịch vụ CNTT không sẵn có trên thị trường
- Phần mềm nguồn mở
- Phần mềm nội bộ
- Phần mềm thương mại
- Quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT
- Thẩm định
- Thẩm tra
- Thiết kế cơ sở
- Thiết kế chi tiết



# Hình thức triển khai dự án CNTT theo ND 73



# Qui trình quản lý Dự án CNTT



# Nội dung và công việc quản lý dự án CNTT

**4. Đàm phán, ký kết hợp đồng với các nhà thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư.**

**3. Tổ chức lập hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu.**

**2. Tổ chức lập, chuẩn bị hồ sơ thiết kế chi tiết.**

**1. Thực hiện các thủ tục và các công việc phục vụ triển khai dự án.**

**9. Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến quản lý đầu tư ứng dụng CNTT.**



**5. Quản lý chất lượng, khôi phục, tiến độ, chi phí triển khai, an toàn phòng, chống cháy, nổ, an toàn vận hành và vệ sinh công nghiệp tại hiện trường.**

**6. Thực hiện giám sát công tác triển khai theo quy định và các công việc tư vấn khác.**

**7. Tổ chức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm của dự án; thanh toán, quyết toán, thanh lý hợp đồng đã ký kết theo yêu cầu của chủ đầu tư.**

**8. Lập báo cáo quyết toán khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng.**

# Lo

# reum

# I

# psum

77%

# KẾT THÚC

# XIN CHÀO & HẸN GẶP LẠI